

Tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương ở CHDCND Lào và Kinh nghiệm cho Việt Nam

DẶNG VIỆT ĐẠT*

Tóm tắt: Lào là một trong những quốc gia đang thực hiện đường lối xây dựng xã hội chủ nghĩa, tiến hành xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, trong đó chính quyền địa phương Lào tiếp tục được hoàn thiện. Kinh nghiệm xây dựng và hoàn thiện chính quyền địa phương Lào rất có ý nghĩa cho Việt Nam trong quá trình xây dựng và hoàn thiện chính quyền địa phương ở nước ta hiện nay.

Từ khóa: Chính quyền địa phương; Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Việt Nam

1. Thực tiễn tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương Lào

Lào có diện tích 236.800 km², dân số 6.368.481 người, gồm 49 bộ tộc (năm 2015); cả nước chia thành 17 tỉnh và một thủ đô, có 148 huyện và 8.753 làng¹. Hiến pháp của Lào năm 2015 quy định chính quyền địa phương có 3 cấp: cấp tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương), cấp huyện và cấp làng (bản) và cơ quan quyền lực ở địa phương (Hội đồng nhân dân) được tổ chức ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các làng (bản). Cơ quan hành chính ở địa phương được thành lập ở cấp tỉnh (các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương), cấp huyện (các huyện, thị xã và thành phố thuộc tỉnh), cấp làng (bản) (Điều 76, 85, 86)².

Trong những năm qua, Đảng và Nhà

nước Lào đã vận dụng sáng tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin và nhà nước dè cùng cố và xây dựng chính quyền địa phương ở Lào đáp ứng kịp thời yêu cầu đổi mới đất nước Lào, cụ thể như sau:

Thứ nhất, đảm bảo vị trí, vai trò lãnh đạo và cầm quyền của Đảng Cộng sản đối với chính quyền các cấp, bao gồm cả chính quyền địa phương.

Xuất phát từ đặc thù và hoàn cảnh cụ thể cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân do Đảng Nhân dân Cách mạng Lào trực tiếp lãnh đạo, qua thực tiễn lãnh đạo và chỉ đạo phong trào cách mạng đã xác định, xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân, do nhân dân lao động các bộ tộc Lào làm chủ, dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng: "Kiên trì sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng trên cơ

* Ths. Đặng Việt Đạt, Khoa Nhà nước và Pháp luật, Học viện Chính trị khu vực IV

sở nguyên tắc tập trung dân chủ và đường lối của Đảng⁴¹. Quan điểm chủ đạo này đã được thể hiện rõ ở Điều 3 Hiến pháp Lào năm 1991 (sửa đổi, bổ sung năm 2003⁴²) và tiếp tục thể hiện ở Điều 3 Hiến pháp Lào năm 2015: "Quyền lực của nhân dân các bộ tộc Lào được thực thi và đảm bảo thông qua hoạt động của hệ thống chính trị mà Đảng Nhân dân Cách mạng Lào là hạt nhân lãnh đạo"⁴³.

Trên tinh thần đó, trong hơn 30 năm qua, ở chính quyền các cấp, Đảng và Nhà nước Lào đã thực hiện cơ chế nhất thể hoá giữa chức danh lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, ở trung ương, Tổng Bí thư kiêm Chủ tịch nước; ở địa phương, Bí thư cấp uỷ đồng thời là người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương (tỉnh trưởng, huyện trưởng, trưởng bản). Việc hợp nhất này vừa thể hiện sự thống nhất, tập trung cao trong cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý", đồng thời giải quyết được thực tiễn thiếu cán bộ, nhất là cán bộ cốt cán ở Lào⁴⁴. (Xem Bảng 1)

Hơn nữa, việc kiêm chức giữa hai chức danh bí thư đảng uỷ với tỉnh trưởng, huyện trưởng, trưởng làng (bản) thể hiện sự thống nhất trong hoạt động giữa công tác Đảng và chính quyền. Kiêm nhiệm giữa cơ quan đảng và chính quyền nhằm thu gọn đầu mối trong việc quyết định và triển khai công việc nhanh chóng, thuận tiện hơn, không phải họp nhiều lần, ý kiến bí thư và thủ trưởng cơ quan hành chính không chậm trễ.

Thứ hai, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ.

Thấm nhuần chủ nghĩa Mác – Lênin trong quá trình lãnh đạo cách mạng và Nhân dân Lào. Đảng Nhân dân cách mạng Lào luôn khẳng định nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức, sinh hoạt và hoạt

động của Đảng, trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước. Tại Đại hội II của Đảng Nhân dân cách mạng Lào (2/1972) khẳng định "Chính quyền nhân dân được tổ chức tập thể, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, cá nhân chịu trách nhiệm và có sự phân công nhiệm vụ trách nhiệm cụ thể rõ ràng"⁴⁵. Tiếp tục tinh thần đó, Đại hội IV của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào (1986) đã đề ra đường lối đòi hỏi toàn diện đất nước, trong đó chỉ rõ "Phát huy dân chủ trên nguyên tắc tập trung dân chủ, lấy dân làm gốc; tăng cường hiệu lực vào sức mạnh của hệ thống chuyên chính dân chủ nhân dân"⁴⁶. Trên tinh thần đó, Nhà nước Lào đã đẩy mạnh việc hoàn thiện chính sách, pháp luật nhằm phát huy dân chủ và quyền làm chủ của nhân dân các bộ tộc, tạo khối đoàn kết toàn dân và một dân tộc Lào thống nhất; tăng cường hiệu lực của hệ thống quyền lực dân chủ nhân dân, dựa vào sức mạnh của dân và vì dân, chống lại mọi bệnh quan liêu trong hoạt động của quyền lực nhà nước. Hiến pháp Lào năm 1991 (sửa đổi, bổ sung năm 2001) hiến định tại Điều 5 và tiếp tục được hiến định tại Điều 5 của Hiến pháp năm 2015: "Quốc hội, chính quyền địa phương và các cơ quan nhà nước khác được thành lập và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ"⁴⁷. Theo quy định đó, trong tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương ở Lào, cấp làng (bản) phục tùng cấp huyện, cấp huyện phục tùng cấp tỉnh, cấp tỉnh phục tùng Trung ương. Vì thế, "Chính quyền địa phương có trách nhiệm trước Chính phủ và cơ quan quyền lực ở địa phương"⁴⁸.

Thứ ba, Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là động lực, vừa là bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa, vì "không có dân chủ thì không có

Bảng 1: Số lượng cán bộ chủ chốt kiêm nhiệm ở chính quyền địa phương cả nước năm 2015

STT	Chức danh	Số lượng		Số lượng đơn vị hành chính	Tỷ lệ (%)
		Tổng	Nữ		
1	Tỉnh trưởng kiêm bí thư	18	0	18 tỉnh (17 tỉnh và thủ đô Viêng Chăn)	100
2	Huyện trưởng kiêm bí thư	148	9	14 huyện	100
3	Trưởng làng (bản) kiêm bí thư	8.753	25	8.753 làng (bản)	100

Nguồn: Bộ Nội vụ Lào (2015)¹³

chủ nghĩa xã hội"¹³. Dân chủ xã hội chủ nghĩa chính là nhân dân tham gia vào mọi công việc của nhà nước, điều cần thiết không phải chỉ là cơ quan đại biểu theo kiểu chế độ dân chủ, mà là toàn bộ việc quản lý nhà nước từ dưới lên phải do bản thân quần chúng tổ chức, quần chúng thực sự tham gia vào từng bước của cuộc sống và đóng vai trò tích cực trong việc quản lý, vì thế nhà nước xã hội chủ nghĩa phải là một công cụ, một phương tiện, đóng thời, là một biểu hiện tập trung trình độ dân chủ của nhân dân lao động. Đại hội III của Đảng (11/1986) khẳng định: "Để hoàn thiện bộ máy tổ chức nhà nước được chắc chắn vững mạnh, trước hết phải củng cố cơ quan Hội đồng nhân dân các cấp để trở thành cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất ở cấp đó. Trong đó, cơ quan quyền lực nhà nước mỗi cấp () phải gần gũi lắng nghe ý kiến của nhân dân"¹⁴. Tuy nhiên trong thực tiễn, do cơ chế, pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương chưa hoàn thiện nên việc tổ chức Hội đồng nhân dân các cấp chưa được thực hiện kịp thời.

Mặc dù Hiến pháp Lào năm 1991 (sửa đổi, bổ sung năm 2003) đã hiến định: "Nhà nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào là Nhà nước dân chủ nhân dân. Tất cả các quyền lực thuộc về nhân dân, [và được thực

thi] bởi nhân dân và vì lợi ích của nhân dân các bộ tộc Lào, bao gồm các tầng lớp trong xã hội với nòng cốt là giai cấp công nhân, nông dân và tầng lớp trí thức"¹⁵, nhưng trong bản Hiến pháp này, Hội đồng nhân dân không được quy định trong tổ chức và hoạt động của Chính quyền địa phương, chính vì thế trước khi Hiến pháp Lào năm 2015 được ban hành thì "ở CHDCND Lào không có hội đồng nhân dân cấp tỉnh, huyện, xã như ở Việt Nam"¹⁶. Quốc hội Lào là cơ quan quyền lực tối cao của Nhà nước, có đặt trụ sở ở các tỉnh với nhiệm vụ nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, theo dõi, giám sát hoạt động của chính quyền địa phương trong việc thực hiện quyền lực của nhân dân. Theo Hiến pháp 1991 và Nghị định 102/CP về quản lý bản làng quy định nhân dân chỉ được quyền bầu đại biểu Quốc hội và bầu chọn trưởng làng (bản), còn chính quyền quản lý hành chính khác như cấp huyện, tỉnh do cấp trên chỉ định và bổ nhiệm. Vì thế, cơ chế tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương theo mô hình này khó đảm bảo thực hiện dân chủ, việc thực hiện ý chí, nguyện vọng của nhân dân ở địa phương khó được đảm bảo trong thực tiễn"¹⁷.

Nhằm khắc phục tư tưởng chủ quan nông nổi, từ điều kiện còn kém phát triển

của đất nước. tại Đại hội IX của Đảng (3/2011). Đảng Nhân dân Cách mạng Lào nhấn mạnh: "Để bồi đắp cho Nhà nước dân chủ nhân dân thêm vững mạnh, phải thực hiện phương châm này thực sự: Xây dựng tỉnh thành đơn vị chiến lược, xây dựng huyện thành đơn vị vững mạnh toàn diện và xây dựng làng (bản) thành đơn vị phát triển"¹⁸), thực hiện quan điểm này, Hiến pháp Lào năm 2015 tiếp tục hiến định: "Nhà nước Lào là một nhà nước dân chủ nhân dân. Tất cả các quyền lực thuộc về nhân dân, [và được thực thi] bởi nhân dân, vì lợi ích của nhân dân các bộ tộc Lào. bao gồm các tầng lớp trong xã hội với nông cốt là giai cấp công nhân, nông dân và tầng lớp trí thức"¹⁹), đồng thời trong Hiến pháp lần này đã hiến định chế định cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương (Hội đồng nhân dân) (Chương VIII gồm 08 điều, từ Điều 76 đến 84), trong đó quy định rõ, hội đồng nhân dân được tổ chức ở cấp tỉnh (các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) và cấp làng (bản) (Điều 76)²⁰.

Thứ tư, tổ chức bộ máy hành chính tinh giản, gọn nhẹ, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ

Theo Hiến pháp năm 1991 (sửa đổi, bổ sung 2003), Lào thực hiện chủ trương từng bước xóa bỏ chính quyền cấp xã để đưa cấp làng (bản) trực thuộc cấp huyện. Tinh thần này tiếp tục được thể hiện trong Hiến pháp năm 2015. Trên thực tế, làng (ban) chính là cấp hành chính thấp nhất, gần nhân dân nhất, chịu trách nhiệm gánh vác mọi công việc của nhân dân, vì thế kịp thời lắng nghe và giải quyết tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Trong những năm qua, Nhà nước Lào đang tích cực thực hiện cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước. Trước năm 2006, cả nước chia thành

16 tỉnh, 1 thành phố, 1 đặc khu trực thuộc trung ương (đặc khu Xây Sôm Bun); 142 huyện và 11.386 bản làng²¹). Sau khi tình hình ở đặc khu ổn định trở lại, Bộ chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào đã ban hành Nghị quyết số 13/BCT, ngày 13/1/2006 về việc xóa bỏ Ban chấp hành Đảng khu ủy và cơ quan hành chính của Đặc khu Xây Sôm Bun. Đến Đại hội IX của Đảng nhân dân Cách mạng Lào năm 2011, Quốc hội đã ban hành quyết định thành lập tỉnh Xây Sôm Bun. Vì thế, hiện nay có 17 tỉnh và 01 thành phố (Viêng Chăn), 148 huyện và 8.753 bản làng²²). Các tỉnh, thành có tỉnh trưởng, thành trưởng, phó tỉnh trưởng, phó thành trưởng, văn phòng tỉnh trưởng; các huyện có huyện trưởng, phó huyện trưởng, văn phòng huyện trưởng; các làng (bản) có trưởng làng, phó trưởng làng giúp việc. Ở các cấp địa phương thực hiện chế độ bí thư kiêm nhiệm chủ tịch ủy ban nhân dân.

Theo Hiến pháp năm 2015, Hội đồng Nhân dân cấp tỉnh sẽ được thành lập để xem xét và thông qua các vấn đề lớn tại địa phương, đồng thời giám sát hoạt động của các cơ quan quyền lực tại địa phương. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh cũng sẽ thông qua các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách của địa phương cũng như việc bổ nhiệm và cách chức các tỉnh trưởng dựa trên đề xuất của Thượng viện Hội đồng Nhân dân tỉnh. Đối với các sở ngành dọc cũng có sự thay đổi theo sự thay đổi của cơ quan chuyên môn cấp trên. Hiện nay các sở ngành dọc tại địa phương (cấp tỉnh) không giống nhau, một số tỉnh 18 sở và một số tỉnh 20 sở và cơ quan tương đương, tùy thuộc vào điều kiện thực tế của tỉnh; đối với cơ quan trực thuộc văn phòng tỉnh của một số tỉnh có 4 - 5 phòng.

Đặc biệt, thực hiện theo chỉ thị số 39 CT-CP ngày 26/11/2007 về việc thí điểm cải cách tổ chức bộ máy cấp huyện trong phạm vi toàn quốc, việc cải cách bộ máy cấp huyện được thực hiện theo hướng phân chia 3 loại huyện: huyện phát triển, huyện đang phát triển và huyện nông thôn, bộ máy ở 3 loại huyện nói trên sẽ không hoàn toàn giống nhau tùy thuộc vào điều kiện thực tế. Theo quyết định số 03/QĐ-BCBN ngày 21/1/2009 của Ban cải cách tổ chức bộ máy nhà nước về tiêu chuẩn mỗi loại, việc phân loại huyện trong cả nước như sau: Bộ máy cấp huyện loại 1 bao gồm 25 phòng (trừ phòng quân đội, phòng an ninh) và các phòng trực thuộc văn phòng huyện; Bộ máy cấp huyện loại 2 bao gồm 20 phòng (trừ phòng quân đội, phòng an ninh) và các phòng trực thuộc văn phòng huyện; Bộ máy cấp huyện loại 3 bao gồm 19 phòng (trừ phòng quân đội, phòng an ninh) và các phòng trực thuộc văn phòng huyện. Hiện nay, thông qua cuộc cải cách hành chính, cơ quan hành chính cấp huyện đã có sự cải thiện về cả số lượng và chất lượng. Việc tách và nhập huyện trên cả nước được tiến hành liên tục, nếu năm 2010 cả nước có 143 huyện, đến nay số huyện đã tăng lên đến 148 huyện.

Nghị định số 102/CP ngày 5/7/1993 về việc tổ chức và quản lý làng (bản), trong đó quy định Bộ máy hành chính cấp bản bao gồm: Ban kinh tế, Ban văn hóa - xã hội, Ban bảo vệ an ninh. Chỉ thị số 09/BCT, ngày 08/03/2004 tập trung vào việc xây dựng cụm làng (bản) phát triển để góp phần phát triển kinh tế - xã hội và xóa đói giảm nghèo ở cơ sở nhằm thực hiện mục tiêu chiến lược xóa đói giảm nghèo trong năm 2015. Tổ chức này đã và đang tiến hành triển khai vào thực tế, có chức năng

nhệm vụ quản lý nhà nước, quản lý xã hội và giữ vững ổn định về chính trị ở cơ sở: một cụm bản bao gồm 10-11 làng (bản) tùy điều kiện thực tế của mỗi huyện, dung đầu cụm bản là công chức của Nhà nước, là huyện ủy. Quá trình cải cách cơ quan hành chính cấp bản cũng làm thay đổi số lượng của bản trên cả nước. Nếu năm 2006 cả nước có 10.292 làng (bản), đến nay số làng (bản) đã giảm xuống chỉ còn 8.753 bản⁽²³⁾. Sự thay đổi này là thành công rất lớn trong việc thực hiện Nghị quyết số 3 của Bộ Chính trị về xây dựng bản trở thành đơn vị phát triển, xây dựng bản lớn thành Thành thị nhỏ ở nông thôn; đồng thời sự thay đổi còn góp phần vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội các bản làng có hiệu quả, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân tại cơ sở.

Thời gian qua, quan hệ phối hợp giữa các cơ quan trung ương và cơ quan hành chính địa phương cũng được quy định tương đối rõ ràng, đặc biệt giữa 3 lĩnh vực⁽²⁴⁾: (1) lập kế hoạch, dự án và ngân sách; (2) phối hợp phê duyệt kế hoạch, ngân sách; và (3) phối hợp quản lý cán bộ - công chức.

2. Kinh nghiệm cho Việt Nam

Thực tiễn tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương ở Lào là bài học tham khảo cho Việt Nam.

Một là, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, đặc biệt ở các cấp chính quyền địa phương nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với chính quyền địa phương các cấp; đẩy mạnh việc nhất thể hoá chức danh Bí thư cấp ủy với chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp; hợp nhất các cơ quan của Đảng với các cơ quan chính quyền địa phương có chức năng tương đồng như: Tổ chức với Nội vụ, Kiểm tra với Thanh tra,

Hai là, thể chế hóa và nâng cao chất lượng các hình thức thực hiện dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp, đặc biệt nhân dân sẽ bầu trực tiếp chức danh chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã và cấp huyện. Để người dân được trực tiếp bầu chức danh chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã, huyện thì quyền dân chủ của nhân dân được đảm bảo hơn, được thực hiện một cách trực tiếp hơn, giám sát của toàn dân đối với người đứng đầu do mình bầu ra sẽ chặt chẽ hơn.

Thứ ba, đảm bảo thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, đặc biệt trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược. Cần tiếp tục đẩy mạnh việc cụ thể hóa, thể chế hóa nguyên tắc tập trung dân chủ thành các quy chế, quy định, kèm theo các chế tài cần thiết, càng cụ thể càng tạo điều kiện, tiền đề thuận lợi cho việc dễ thực hiện và kiểm tra, giám sát.

Thứ tư, đẩy mạnh cải cách hành chính ở các cấp chính quyền địa phương theo hướng tinh giản, gọn nhẹ, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; xây dựng cơ chế và pháp luật nhằm bỏ tổ chức Hội đồng nhân dân cấp huyện; hoàn thiện cơ chế và pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương theo Hiến pháp 2013, đặc biệt phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền giữa các cơ quan, các cấp chính quyền địa phương; đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền địa phương; tổ chức chính quyền địa phương phù hợp với thành phố, nông thôn, hải đảo và đặc khu kinh tế; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cấp xã.

Thực tiễn tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương Lào đã cho Việt Nam những bài học quý báu, qua đó góp phần vào hoàn thiện quan điểm, chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về tổ chức và hoàn thiện chính quyền địa phương các cấp trong giai đoạn hiện nay.

CHÚ THÍCH

1. *Xây dựng nhà nước pháp quyền trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường theo định hướng XHCN ở CHDCND Lào*, NXB. Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia Lào, năm 2014, tr.159. dẫn theo Khăm Mon Chăn Thạ Chít (2016), *Cải cách bộ máy hành chính nhà nước CHDCND Lào, Luận án Tiến sĩ quản lý công*, Học viện Hành chính quốc gia, tr. 71
2. National Assembly (2015), *Constitution of the Lao People's Democratic Republic 2015*, pp. 17-18,20
3. Khăm Mon Chăn Thạ Chít (2016), *Cải cách bộ máy hành chính nhà nước CHDCND Lào, Luận án Tiến sĩ quản lý công*, Học viện Hành chính quốc gia, tr.76
4. Sơ lược lịch sử Đảng Nhân dân cách mạng Lào, tr. 255-256, dẫn theo GS, TS. Nguyễn Ngọc Long (2009), *Chủ nghĩa Mác – Lênin với vận mệnh và tương lai của chủ nghĩa xã hội hiện thực*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 313
5. National Assembly. *Constitution of the Lao People's Democratic Republic 1991 with Amendments through 2003*, Article 3, pp. 4
6. National Assembly (2015), *ltdđ*, Article 3, pp. 2.
7. Khăm Mon Chăn Thạ Chít (2016), *ltdđ*, tr. 77.
8. Khăm Mon Chăn Thạ Chít (2016), *ltdđ*, tr. 78.
9. Dẫn theo GS, TS. Tạ Ngọc Tấn và GS, TS. Kikėjo Khaykhamhithun (2015), *Xây dựng Nhà nước pháp quyền trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và Lào*, NXB. Lý luận chính trị, Hà Nội, tr. 48.
10. Đảng Nhân dân Cách mạng Lào (1989), *Văn kiện Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa 4*, dẫn theo PGS, TS. Phan Thanh Khôi (2017), *Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài Cơ chế thực hiện dân chủ nhằm bảo đảm sự ổn định và phát triển bền vững chế độ chính trị ở Việt Nam*, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí

Minh, tr. 79

11. National Assembly (2015), tidd, Article 2, pp. 2-3.
12. National National Assembly (2015), tidd, Article 86, pp. 20
13. Tạp chí Cộng sản - Tạp chí Cầu Thị (2004), *Thực hiện dân chủ ở cơ sở - Qua thực tiễn Việt Nam và Trung Quốc*, Hà Nội, tr. 10.
14. Dẫn theo GS, TS. Tạ Ngọc Tấn và GS, TS. Kikeo Kháikhămhithun (2015), tidd, tr. 48
15. National Assembly, *Constitution of the Lao People's Democratic Republic 1991 with Amendments through 2003*, Article 2, pp. 3
16. GS, TS. Tạ Ngọc Tấn và GS, TS. Kikeo Kháikhămhithun (2015), tidd, tr. 274-275
17. GS, TS. Tạ Ngọc Tấn và GS, TS. Kikeo Kháikhămhithun (2015), tidd, tr. 274, 275
18. Tài liệu Đại hội Đảng Nhân dân cách mạng Lào lần thứ IX, tr. 24, dẫn theo GS, TS. Tạ Ngọc Tấn và GS, TS. Kikeo Kháikhămhithun (2015), tidd, tr. 52.
19. National Assembly (2015), tidd, Article 2, pp. 17-18,20
20. National Assembly (2015), tidd, Article 2, p 17
21. Khâm Môn Chân Tha Chit (2016), tidd, tr. 84-85
22. *Xây dựng nhà nước pháp quyền trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường theo định hướng NHCN ở CHDCND Lào*, Nxb. Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia Lào, năm 2014, tr.159, dẫn theo Khâm Môn Chân Tha Chit (2016), tidd, tr. 71.
23. Khâm Môn Chân Tha Chit (2016), tidd, tr. 100-102.
24. Khâm Môn Chân Tha Chit (2016), tidd, tr. 88.
25. *cách bộ máy hành chính nhà nước CHDCND Lào. Luận án Tiến sĩ quản lý công*, Học viện Hành chính quốc gia.
26. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội
27. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/05/2018 Nghị quyết Hội nghị lần thứ Bảy Ban chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*
28. *Xây dựng nhà nước pháp quyền trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường theo định hướng NHCN ở CHDCND Lào*, Nxb. Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia Lào, năm 2014.
29. PGS, TS. Phan Thanh Khối (2017), *Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài Cơ chế thực hiện dân chủ nhằm bảo đảm sự ổn định và phát triển bền vững chế độ chính trị ở Việt Nam*, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
30. GS, TS. Nguyễn Ngọc Long (2009), *Chủ nghĩa Mác - Lênin với vận mệnh và tương lai của chủ nghĩa xã hội hiện thực*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
31. National Assembly, *Constitution of the Lao People's Democratic Republic 2015*.
32. National Assembly, *Constitution of the Lao People's Democratic Republic 1991 with Amendments through 2003*.
33. GS, TS. Tạ Ngọc Tấn và GS, TS. Kikeo Kháikhămhithun (2015), *Xây dựng Nhà nước pháp quyền trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và Lào*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cayxôn Phômvihăn (1997), *Tuyển tập* (tiếng Lào), Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Lào.
2. Khâm Môn Chân Tha Chit (2016), *Cái*
3. Tạp chí Cộng sản - Tạp chí Cầu Thị (2004), *Thực hiện dân chủ ở cơ sở - Qua thực tiễn Việt Nam và Trung Quốc*, Hà Nội
4. GS, TS. Phạm Hồng Thái (2009), *Quyền lực nhân dân và quyền lực nhà nước qua các Hiến pháp*, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Luật học số 25,